

**TÒA ÁN NHÂN DÂN
HUYỆN ĐỒNG P
TỈNH BÌNH PHƯỚC**

**CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
Độc lập - Tự do - Hạnh phúc**

Bản án số: **30/2021/HS-ST**

Ngày: 18 - 5 - 2021

NHÂN DANH

NƯỚC CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM

TÒA ÁN NHÂN DÂN HUYỆN ĐỒNG P, TỈNH BÌNH PHƯỚC

- Thành phần Hội đồng xét xử sơ thẩm gồm có:

Thẩm phán - Chủ tọa phiên tòa: Bà Lê Thị Hương Trâm

Các Hội thẩm nhân dân: Ông Lê Quang Th – Cán bộ hưu trí

Bà Nguyễn Thị Thu Th – Hiệu trưởng trường

Tiểu học Tân Ph, huyện Đồng P.

- Thư ký ghi biên bản phiên tòa: Bà Hồ Thị B - Thư ký Tòa án nhân dân huyện Đồng P, tỉnh Bình Phước.

- Đại diện Viện kiểm sát nhân dân huyện Đồng P, tỉnh Bình Phước tham gia phiên tòa: Ông Hà Văn Th - Kiểm sát viên.

Từ ngày 14 đến ngày 18 tháng 5 năm 2021, tại Trụ sở Tòa án nhân dân huyện Đồng P, tỉnh Bình Phước xét xử sơ thẩm công khai vụ án hình sự thụ lý số 21/2021/TLST-HS ngày 26 tháng 3 năm 2021 theo quyết định đưa vụ án ra xét xử số 18/2021/QĐXXST-HS ngày 04 tháng 5 năm 2021 đối với bị cáo:

1. Họ và tên: Hoàng Văn H (tên gọi khác: Không), sinh ngày 09/3/2004, tại Bình Phước;

Nơi cư trú: Tổ 8, khu phố Tân A, thị trấn TP, huyện Đồng P, tỉnh Bình Phước; nghề nghiệp: Không; trình độ văn hóa (học vấn): 08/12; dân tộc: Tày; giới tính: Nam; tôn giáo: không; quốc tịch: Việt Nam; Họ tên cha: Hoàng Văn H1, sinh năm 1977 họ tên mẹ: Lê Thị Bích T, sinh năm 1979; bị cáo có 01 chị ruột sinh năm 2000.

- Tiền án: Không.

- Tiền sự:

Ngày 10/3/2020, bị Công xã thị trấn TP, huyện Đồng P, tỉnh Bình Phước xử ra quyết định xử phạt hành chính bằng hình thức cảnh cáo về hành vi “Trộm cắp tài sản” theo quyết định số 25/ĐQ-XPHC.

Ngày 08/7/2020, bị Công huyện Đồng P, tỉnh Bình Phước ra quyết định xử phạt hành chính bằng hình thức phạt tiền 375.000 đồng về hành vi “Sử dụng trái phép chất ma túy” theo quyết định số 44/ĐQ-XPHC. Bị cáo chưa chấp hành.

- Bị cáo bị tạm giữ, tạm giam từ ngày 22/12/2020 cho đến nay.

Bị cáo có mặt tại phiên tòa.

2. Họ và tên: Hoàng Xuân Th (Tên gọi khác: Không); Sinh ngày: 05/5/1997 tại Nghệ An.

Nơi cư trú: Tổ 31, khu phố Thắng L, thị trấn TP, huyện Đồng P, tỉnh Bình Phước; nghề nghiệp: Không; trình độ văn hóa (học vấn): 10/12; dân tộc: Kinh; giới tính: Nam; tôn giáo: không; quốc tịch: Việt Nam; Họ tên cha: Hoàng Xuân B, sinh năm 1968; Họ tên mẹ: Nguyễn Thị H, sinh năm 1974. Bị cáo có 01 em gái sinh năm 2002.

- Tiền án, tiền sự: Không.

- Bị cáo bị bắt tạm giữ, tạm giam từ ngày 22/12/2020 cho đến nay.

Bị cáo có mặt tại phiên tòa.

*** Những người tham gia tố tụng:**

- Người bào chữa cho bị cáo Hoàng Văn H:

Bà Trần Thị L, sinh năm 1985 - Trợ giúp viên pháp lý, Trung tâm trợ giúp pháp lý Nhà nước tỉnh Bình Phước; có mặt.

- Người có quyền lợi nghĩa vụ liên quan: Bà Lê Thị Bích T, sinh năm 1979

Trú tại: Tổ 8, khu phố Tân A, thị trấn TP, huyện Đồng P, tỉnh Bình Phước; có mặt.

NỘI DUNG VỤ ÁN:

Theo các tài liệu có trong hồ sơ vụ án và diễn biến tại phiên tòa, nội dung vụ án được tóm tắt như sau:

Khoảng 00 giờ 30 phút ngày 22/12/2020, do có nhu cầu sử dụng ma túy nên Hoàng Văn H rủ Hoàng Xuân Th đi mua ma túy đá về cùng nhau sử dụng thì Th đồng ý. H điều khiển xe mô tô, biển số: 69H1 - 0246 chở theo Th đến nhà Lê Minh Tr ngụ tại khu phố Tân A, thị trấn TP, huyện Đồng P, tỉnh Bình Phước. Khi đến nơi, H dừng xe trước cửa nhà, Th ngồi ngoài cảnh giới còn H đi bộ vào cửa sổ bên hông nhà Trục nhưng

không gặp Trục mà gặp một người đàn ông (không rõ nhân thân) và hỏi mua 200.000 đồng ma túy đá thì được người đàn ông này đồng ý, H đưa qua cửa sổ cho người này 200.000 đồng, người này cầm tiền và đưa cho H 01 đoạn ống hút bằng nhựa đựng ma túy đá. H cầm đoạn ống hút đựng ma túy đá đi ra ngoài đưa cho Th cầm rồi H điều khiển xe mô tô chở Th đến nhà D (không rõ nhân thân) gần Trại giam An Ph tại xã An Th, huyện Phú G, tỉnh BD để cùng nhau sử dụng. Khi H và Th đi đến đoạn đường liên xã thuộc ấp Dên D, thị trấn TP, huyện Đồng P, tỉnh Bình Phước thì bị Công an huyện Đồng P phối hợp với Công an thị trấn Tân Ph tuần tra vũ trang yêu cầu dừng xe kiểm tra. Qua kiểm tra, phát hiện Th thả xuống đất 01 đoạn ống hút bằng nhựa, màu vàng, kích thước (3x0,8) cm được hàn kín hai đầu, bên trong chứa tinh thể màu trắng, nghi là ma túy đá nên tiến hành thu giữ. Qua làm việc, Th và H khai nhận chất tinh thể màu trắng trong ống hút là ma túy đá nên tổ tuần tra tiến hành lập biên bản bắt người phạm tội quả tang, niêm phong đoạn ống hút bằng nhựa nói trên và đưa các đối tượng về trụ sở cơ quan Công an huyện Đồng P lập hồ sơ xử lý theo quy định của pháp luật.

Theo Bản kết luận giám định số 14 ngày 28/12/2020 của Phòng Kỹ thuật hình sự Công an tỉnh Bình Phước, kết luận: Tinh thể màu trắng có trong 01 đoạn ống nhựa màu vàng hàn kín (ký hiệu M) được niêm phong gửi giám định là ma túy, loại Methamphetamine có khối lượng là 0,2876 gam.

Vật chứng thu giữ:

- 01 phong bì niêm phong số 14/2021 bên trong đựng 0,1660g ma túy, loại Methamphetamine hoàn lại sau giám định.
- 01 xe mô tô nhãn hiệu Honda Blade, biển số 69H1 - 0246.
- 01 điện thoại di động hiệu Samsung màu vàng, đã qua sử dụng không kiểm tra tình trạng máy bên trong.
- 01 điện thoại di động hiệu Samsung màu đen, đã qua sử dụng không kiểm tra tình trạng máy bên trong.

Tại bản Cáo trạng số 25/CT-VKS ngày 26 tháng 3 năm 2021, Viện kiểm sát nhân dân huyện Đồng P, tỉnh Bình Phước đã truy tố bị cáo Hoàng Văn H và Hoàng Xuân Th về tội “*Tàng trữ trái phép chất ma túy*” theo điểm c khoản 1 Điều 249 Bộ luật Hình sự năm 2015, sửa đổi bổ sung năm 2017.

Tại phiên tòa, các bị cáo thừa nhận toàn bộ hành vi phạm tội như Cáo trạng của Viện kiểm sát nhân dân huyện Đồng P đã truy tố.

Đại diện Viện kiểm sát giữ quyền công tố tại phiên tòa giữ nguyên quan điểm truy tố đối với bị cáo như Cáo trạng đã đề cập. Sau khi phân tích các yếu tố cấu thành tội phạm, tính chất mức độ, hậu quả của hành vi phạm tội, nhân thân của bị cáo, năng lực trách nhiệm hình sự, các tình tiết giảm nhẹ trách nhiệm hình sự, Đại diện Viện kiểm sát đề nghị Hội đồng xét xử quyết định:

- Về tội danh: Đề nghị tuyên các bị cáo Hoàng Văn H và Hoàng Xuân Th phạm tội “*Tàng trữ trái phép chất ma túy*”.

- Về hình phạt:

Áp dụng điểm c khoản 1 Điều 249; điểm s khoản 1 Điều 51; các Điều 17; 38; 50; 58, 101 Bộ luật Hình sự năm 2015, sửa đổi bổ sung năm 2017. Đề nghị xử phạt bị cáo Hoàng Văn H từ 01 năm 03 tháng đến 01 năm 06 tháng tù về tội “*Tàng trữ trái phép chất ma túy*”.

Áp dụng điểm c khoản 1 Điều 249; điểm s khoản 1 Điều 51; các Điều 17; 38; 50; 58 Bộ luật Hình sự năm 2015, sửa đổi bổ sung năm 2017. Đề nghị xử phạt bị cáo Hoàng Xuân Th từ 01 năm 03 tháng đến 01 năm 06 tháng tù về tội “*Tàng trữ trái phép chất ma túy*”.

Không áp dụng hình phạt bổ sung đối với các bị cáo.

- Về xử lý vật chứng:

Đề nghị tuyên tịch thu tiêu huỷ 01 phong bì niêm phong số 14/2021 bên trong đựng 0,1660g ma túy, loại Methamphetamine hoàn lại sau giám định.

Đề nghị trả lại 01 (một) điện thoại di động hiệu Samsung màu vàng, đã qua sử dụng cho Hoàng Xuân Th do không sử dụng vào mục đích phạm tội.

Trả lại 01 (một) điện thoại di động Samsung màu đen, đã qua sử dụng cho Hoàng Văn H do không sử dụng vào mục đích phạm tội.

Đối với 01 xe mô tô nhãn hiệu Honda Blade, biển số 69H1 – 0246 có số khung RLHJF18027Y565939 các bị cáo sử dụng đi mua ma túy, H khai mượn của mẹ là bà Lê Thị Bích T, tuy nhiên quá trình điều tra không xác minh được nguồn gốc của phương tiện, xe có biển số xe 69H1 – 0246 không có trong dữ liệu. Qua xác minh xe máy loại AIR BLADE hiệu HONDA số khung RLHJF18027Y565939 được đăng ký biển số 59N1 – 040.97. Vì vậy cần giao cho Cơ quan cảnh sát điều tra Công an huyện Đồng P điều tra xử lý sau.

Đối với đối tượng Lê Minh Tr đã bỏ đi khỏi địa phương chưa làm việc được, 02 đối tượng ở nhà Tr bán ma túy cho Hoàng Văn H không xác định được nhân thân, lai lịch. Cơ quan điều tra tiếp tục xác minh xử lý sau nên không đề cập xử lý trong vụ án.

Đối với hành vi sử dụng trái phép chất ma túy của Hoàng Văn H vào ngày 19/12/2020 và Hoàng Xuân Th vào ngày 20/12/2020, Công an huyện Đồng P đã ra Quyết định xử phạt vi phạm hành chính nên không đặt ra xem xét xử lý.

- Về án phí hình sự sơ thẩm đề nghị HĐXX quyết định theo quy định pháp luật.

Các bị cáo không có ý kiến tranh luận với Bản luận tội của Đại diện Viện kiểm sát đề tội danh cũng như hình phạt và các vấn đề khác.

Người bào chữa cho bị cáo Hoàng Văn H thống nhất với tội danh mà Đại diện Viện kiểm sát đề nghị. Về hình phạt mà Viện kiểm sát đề nghị đối với bị cáo H có phần nặng và đề nghị hội đồng xét xử xem xét giảm nhẹ một phần hình phạt cho bị cáo H, xử phạt bị cáo H ở mức khởi điểm đầu khung hình phạt, bởi vì bị cáo có nhiều tình tiết giảm nhẹ như thành khẩn khai báo, ăn năn hối cải; bị cáo thiếu sự quan tâm, chăm sóc giáo dục của bố từ khi còn nhỏ, khi phạm tội bị cáo chưa đủ 18 tuổi nên nhận thức còn hạn chế. Vì vậy, đề nghị hội đồng xét xử xem xét áp dụng các tình tiết giảm nhẹ quy định tại điểm s khoản 1, khoản 2 Điều 51 và các Điều 91, Điều 101 Bộ luật hình sự quy định về xử lý hình sự đối với người dưới 18 tuổi phạm tội để giảm nhẹ một phần hình phạt cho bị cáo H, xử phạt bị cáo H mức khởi điểm của khung hình phạt.

Đại diện Viện kiểm sát đối đáp đối với tranh luận của người bào chữa: Trong vụ án này bị cáo H là người khởi xướng, đã từng bị xử phạt hành chính về hành vi “*Sử dụng trái phép chất ma túy*” vào ngày 08/7/2020 nên bị cáo phải chịu mức án cao hơn bị cáo Th. Do bị cáo là người từ đủ 16 đến dưới 18 tuổi và sau khi xem xét hết các tình tiết giảm nhẹ trách nhiệm hình sự, quy định xử lý đối với người chưa đủ 18 tuổi phạm tội nên Viện kiểm sát đã cân nhắc giảm nhẹ một phần hình phạt cho bị cáo H và đề nghị xử phạt bị cáo H mức hình phạt bằng với mức hình phạt của bị cáo Th. Do đó, mức án mà Viện kiểm sát đề nghị xử phạt đối với bị cáo H là có căn cứ, phù hợp với tính chất, mức độ của hành vi phạm tội nên Viện kiểm sát giữ nguyên mức án đã đề nghị đối với bị cáo H.

Lời nói sau cùng của các bị cáo:

- Các bị cáo đã nhận thức hành vi của bị cáo là vi phạm quy định pháp luật, xin Hội đồng xét xử giảm nhẹ hình phạt để bị cáo có cơ hội sớm trở về xã hội làm người công dân có ích cho xã hội.

NHẬN ĐỊNH CỦA TÒA ÁN:

Trên cơ sở nội dung vụ án, căn cứ vào các tài liệu trong hồ sơ vụ án đã được tranh tụng tại phiên tòa, Hội đồng xét xử nhận định như sau:

[1] Về hành vi, quyết định tố tụng của Cơ quan điều tra, Điều tra viên, Viện kiểm sát, Kiểm sát viên trong quá trình điều tra, truy tố đã thực hiện đúng về thẩm quyền, trình tự, thủ tục theo quy định của Bộ luật Tố tụng hình sự. Quá trình điều tra, truy tố và tại phiên tòa, bị cáo, người có quyền lợi nghĩa vụ liên quan không có ý kiến hoặc KH nại gì. Do đó các hành vi, quyết định tố tụng của các cơ quan tiến hành tố tụng, người tiến hành tố tụng đã thực hiện là hợp pháp.

[2] Về hành vi phạm tội của các bị cáo: Tại phiên tòa, các bị cáo khai nhận toàn bộ hành vi phạm tội như Cáo trạng của Viện kiểm sát truy tố. Xét lời khai nhận tội của bị cáo phù hợp với vật chứng thu giữ và các tài liệu, chứng cứ khác có trong hồ sơ vụ án,

Hội đồng xét xử có đủ cơ sở nhận định: Vào khoảng 00 giờ 30 phút ngày 22/12/2020, Hoàng Văn H rủ Hoàng Xuân Th đi mua ma túy đá về cùng nhau sử dụng thì Th đồng ý. H điều khiển xe mô tô, biển số: 69H1 – 0246 chở theo Th đến nhà Lê Minh Tr ngụ tại khu phố Tân A, thị trấn TP, huyện Đồng P, tỉnh Bình Phước. Th đứng ngoài cảnh giới còn H đi vào gặp người đàn ông không rõ nhân thân lai lịch mua 200.000 đồng ma túy đá thì được người này đưa cho H 01 đoạn ống hút bằng nhựa bên trong đựng ma túy đá. H cầm đoạn ống hút đựng ma túy đá đi ra ngoài cho Th cầm rồi H điều khiển xe mô tô chở Th đến nhà D (không rõ nhân thân) gần Trại giam An Phước tại xã An Th, huyện Phú G, tỉnh BD để cùng nhau sử dụng. Khi đi đến đoạn đường liên xã thuộc ấp Dên D, thị trấn TP, huyện Đồng P, tỉnh Bình Phước thì bị Công an huyện Đồng P phối hợp với Công an thị trấn Tân Ph tuần tra kiểm tra, lập biên bản bắt người phạm tội quả tang và thu giữ niêm phong đoạn ống hút bằng nhựa, màu vàng, kích thước (3x0,8) cm được hàn kín hai đầu, bên trong chứa ma túy đá.

Theo bản kết luận giám định số 14 ngày 28/12/2020 của Phòng Kỹ thuật hình sự Công an tỉnh Bình Phước, kết luận: Tinh thể màu trắng có trong 01 đoạn ống nhựa màu vàng hàn kín (ký hiệu M) được niêm phong gửi giám định là ma túy, loại Methamphetamine có khối lượng là 0,2876 gam.

[3] Như vậy, hành vi của các bị cáo đã đủ yếu tố cấu thành tội “*Tàng trữ trái phép chất ma túy*” theo quy định tại điểm c khoản 1 Điều 249 Bộ luật hình sự. Do đó, Cáo trạng của Viện Kiểm sát nhân dân huyện Đồng P đã truy tố là có căn cứ.

[4] Khi thực hiện hành vi phạm tội các bị cáo là người có đủ năng lực chịu trách nhiệm hình sự, thực hiện hành vi phạm tội với lỗi cố ý. Hành vi mà bị cáo thực hiện là nguy hiểm cho xã hội gây ảnh hưởng xấu đến sức khỏe con người và trật tự an ninh tại địa phương, là một trong những nguyên nhân dẫn đến các tệ nạn xã hội khác, ảnh hưởng đến lối sống lành mạnh của cộng đồng dân cư; xâm phạm đến chế độ quản lý của Nhà nước trong việc cất giữ, bảo quản và vận chuyển các chất ma túy. Vì vậy cần phải xử phạt các bị cáo mức án thật nghiêm tương xứng với hành vi phạm tội mà bị cáo đã thực hiện.

Đây là vụ án đồng phạm, bị cáo Hoàng Văn H là người chủ động khởi xướng, rủ rê bị cáo Th mua ma túy để sử dụng nên bị cáo H phải chịu mức hình phạt cao hơn bị cáo Th. Bị cáo H đã có 01 tiền sự về hành vi “sử dụng trái phép chất ma túy” vào ngày 08/7/2020, chưa được bao lâu thì bị cáo lại tiếp tục phạm tội “Tàng trữ trái phép chất ma túy” thể hiện bị cáo là người coi thường pháp luật. Do đó cần xử phạt bị cáo mức án nghiêm, tương xứng với tính chất nguy hiểm hành vi phạm tội của bị cáo đã thực hiện. Bị cáo Hoàng Xuân Th khi là đồng phạm giúp sức tích cực, khi được H rủ rê mua ma túy để sử dụng thì bị cáo không những không ngăn cản mà đồng ý ngay và

cùng bị cáo H thực hiện hành vi phạm tội một cách tích cực nên phải chịu hình phạt tương xứng với hành vi mà bị cáo đã thực hiện.

[5] Tình tiết tăng nặng, giảm nhẹ trách nhiệm hình sự: Hội đồng xét xử xét thấy các bị cáo không có tình tiết tăng nặng.

Tại phiên tòa sơ thẩm, các bị cáo thành khẩn khai báo, có thái độ ăn năn hối cải, nhận thức được hành vi phạm tội của mình là nghiêm trọng nên bị cáo H, Th được hưởng tình tiết giảm nhẹ trách nhiệm hình sự quy định tại điểm s khoản 1 Điều 51 Bộ luật Hình sự. Bị cáo H là người khởi xướng nên phải chịu hình phạt cao hơn bị cáo Th nhưng xét tại thời điểm phạm tội bị cáo H trên 16 tuổi chưa đủ 18 tuổi; hoàn cảnh gia đình khó khăn, bị cáo thiếu sự quan tâm, chăm sóc giáo dục của bố từ khi còn nhỏ nên được Hội đồng xét xử xem xét áp dụng cho bị cáo H được hưởng tình tiết giảm nhẹ quy định tại khoản 2 Điều 51 và áp dụng Điều 101 Bộ luật hình sự về xử phạt đối với người dưới 18 tuổi phạm tội để cân nhắc quyết định hình phạt phù hợp đối với bị cáo H bằng với mức án của bị cáo Th.

[6] Về hình phạt bổ sung: Do các bị cáo không có nghề nghiệp ổn định nên miễn áp dụng hình phạt bổ sung đối với các bị cáo theo quy định tại khoản 5 Điều 249 của Bộ luật Hình sự 2015, được sửa đổi bổ sung năm 2017.

[7] Về trách nhiệm dân sự: Không.

[8] Về xử lý vật chứng:

Cần tuyên tịch thu tiêu huỷ 01 phong bì niêm phong số 14/2021 bên trong đựng 0,1660g ma túy, loại Methamphetamine hoàn lại sau giám định.

Đối với 01 (một) điện thoại di động hiệu Samsung màu vàng, đã qua sử dụng thu giữ của bị cáo Hoàng Xuân Th, không sử dụng vào mục đích phạm tội nên cần tuyên trả lại cho bị cáo Th.

Đối với 01 (một) điện thoại di động Samsung màu đen, đã qua sử dụng thu giữ của bị cáo Hoàng Văn H do không sử dụng vào mục đích phạm tội nên cần tuyên trả lại cho bị cáo H.

Đối với 01 xe mô tô nhãn hiệu Honda Blade, biển số 69H1 – 0246 có số khung RLHJF18027Y565939 các bị cáo sử dụng đi mua ma túy, H khai mượn của mẹ là bà Lê Thị Bích T, tuy nhiên quá trình điều tra không xác minh được nguồn gốc của phương tiện, xe có biển số xe 69H1 – 0246 không có trong dữ liệu. Qua xác minh xe máy loại AIR BLADE hiệu HONDA số khung RLHJF18027Y565939 được đăng ký biển số 59N1 – 040.97, chưa xác minh được chủ sở hữu hợp pháp. Quá trình điều tra, xét xử bà T không cung cấp được giấy tờ chứng minh là tài sản hợp pháp nên cần tách ra, giao cho Cơ quan cảnh sát điều tra Công an huyện Đồng P điều tra xác minh xử lý sau.

[9] Các vấn đề khác:

Đối với bà Lê Thị Bích T là mẹ ruột của bị cáo H không biết việc H sử dụng xe mô tô đi mua ma túy nên không đề cập đến việc xử lý.

Đối với đối tượng Lê Minh Tr đã bỏ đi khỏi địa phương chưa làm việc được, đối tượng ở nhà Trục bán ma túy cho Hoàng Văn H không xác định được nhân thân, lai lịch. Cơ quan điều tra tiếp tục xác minh xử lý sau nên Hội đồng xét xử không xem xét xử lý trong vụ án.

Đối với hành vi sử dụng trái phép chất ma túy của Hoàng Văn H vào ngày 19/12/2020 và Hoàng Xuân Th vào ngày 20/12/2020, Công an huyện Đồng P đã ra Quyết định xử phạt vi phạm hành chính nên không đặt ra vấn đề xử lý.

[10] Quan điểm của Đại diện Viện kiểm sát về áp dụng pháp luật, hình phạt và các vấn đề khác là có căn cứ và phù hợp với quan điểm Hội đồng xét xử nên được chấp nhận.

[11] Về án phí hình sự sơ thẩm: Các bị cáo phải chịu theo quy định của pháp luật.

Vì các lẽ trên;

QUYẾT ĐỊNH:

- Về tội danh: Tuyên bố các bị cáo Hoàng Văn H và bị cáo Hoàng Xuân Th phạm tội *“Tàng trữ trái phép chất ma túy”*.

- Về Hình phạt:

Áp dụng điểm c khoản 1 Điều 249; điểm s khoản 1, khoản 2 Điều 51; các Điều 17; 38; 50; 58, 101 Bộ luật Hình sự năm 2015, sửa đổi bổ sung năm 2017. Xử phạt bị cáo Hoàng Văn H **01 (một) năm 03 (ba) tháng** tù về tội *“Tàng trữ trái phép chất ma túy”*. Thời hạn tù được tính từ ngày tạm giữ, tạm giam bị cáo ngày 22/12/2020.

Áp dụng điểm c khoản 1 Điều 249; điểm s khoản 1 Điều 51; các Điều 17; 38; 50; 58 Bộ luật Hình sự năm 2015, sửa đổi bổ sung năm 2017. Xử phạt bị cáo Hoàng Xuân Th **01 (một) năm 03 (ba) tháng** tù về tội *“Tàng trữ trái phép chất ma túy”*. Thời hạn tù được tính từ ngày tạm giữ, tạm giam bị cáo ngày 22/12/2020.

Không áp dụng hình phạt bổ sung đối với các bị cáo.

- *Về xử lý vật chứng:* Áp dụng khoản 2 Điều 106 Bộ luật tố tụng hình sự năm 2015.

Tuyên tịch thu tiêu huỷ 01 phong bì niêm phong số 14/2021 bên trong đựng 0,1660g ma túy, loại Methamphetamine hoàn lại sau giám định.

Trả lại cho bị cáo Hoàng Xuân Th 01 (một) điện thoại di động hiệu Samsung màu vàng, đã qua sử dụng.

Trả lại cho bị cáo Hoàng Văn H 01 (một) điện thoại di động Samsung màu đen, đã qua sử dụng.

Giao cho Cơ quan cảnh sát điều tra Công an huyện Đồng P 01 xe mô tô nhãn hiệu Honda Blade, biển số 69H1 – 0246 để điều tra xác minh xử lý sau.

Về án phí hình sự sơ thẩm: Căn cứ khoản 2 Điều 136 của Bộ luật tố tụng hình sự, điểm a khoản 1 Điều 23 của Nghị quyết số 326/2016/UBTVQH14 ngày 30 tháng 12 năm 2016 của Ủy ban Thường vụ Quốc hội;

Buộc mỗi bị cáo phải chịu là 200.000 đồng (hai trăm nghìn) đồng.

Về quyền kháng cáo: Các bị cáo, người có quyền lợi và nghĩa vụ liên quan có mặt tại phiên tòa được quyền kháng cáo trong hạn 15 ngày kể từ ngày tuyên án.

Nơi nhận:

- TAND tỉnh Bình Phước;
- VKSND tỉnh Bình Phước;
- Phòng PV 27 CA tỉnh Bình Phước;
- TTLLTP- Sở TP tỉnh Bình Phước;
- VKSND huyện Đồng P;
- THADS huyện Đồng P;
- CA huyện Đồng P (03 bản);
- Bị cáo;
- Người tham gia tố tụng khác;
- Lưu.

**TM. HỘI ĐỒNG XÉT XỬ
THẨM PHÁN – CHỦ TỌA PHIÊN TÒA**

Lê Thị Hương Trâm

Các thành viên Hội đồng xét xử

Thẩm phán – Chủ tọa phiên tòa

Lê Quang Thìn – Nguyễn Thành Hạnh

Lê Thị Hương Trâm

